

Bản án số: 77/2017/HSST

Ngày: 19/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU-TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Loan

- *Các Hội thẩm Nhân dân:*

+ Bà Lê Ngọc Nhiên Hà - Ủy viên ban thường vụ Quận đoàn Hải Châu

+ Ông Huỳnh Tiến - Giáo viên nghỉ hưu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Phạm Minh Thông** - Thư ký Tòa án Nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Tuyết Hồng- Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2017, tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Hải Châu - 24 Hoàng Văn Thụ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 64/2017/HSST ngày 04/8/2017 đối với các bị cáo:

1. **Trần Hữu B** - Sinh ngày 05/5/2000 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay : 60/01 P, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 10/12. Con ông : **Trần Hữu Th** (s) và bà **Trần Thị Cẩm L** (s); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

- Tiền án, tiền sự : Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/5/2017, hiện có mặt tại phiên tòa.

2. **Võ Trung Nh** - Sinh ngày 13/10/2000 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: K206/25 Đ, tổ 06D, phường Th, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Phụ hồ. Trình độ văn hóa: 01/12. Có mẹ là Võ Ni N (s) và cha không xác định. Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ nhất.

- Tiền án, tiền sự : Chưa

Bị cáo bị tạm giam ngày 25/5/2017, hiện có mặt tại phiên tòa.

3. **Lê Hoàng Minh T** - Sinh ngày 24/7/2000 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: K408/H16/25 H, phường B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Học sinh. Trình độ văn hóa: 11/12. Con ông Lê Văn Nh (s) và bà Huỳnh Thị Hạ L (s). Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất.

- Tiền án, tiền sự : Chưa

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/5/2017. Ngày 01/9/2017 thay thế biện pháp tạm giam bằng cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Trường Nguyên Ph - Sinh ngày 31/12/2000 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT: K195/17 N, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay : K68/11 Ng, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Học sinh. Trình độ văn hóa: 11/12. Con ông Nguyễn Tấn P (s) và bà Lê Thị M (s). Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ 2.

- Tiền án, tiền sự : Chưa

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/5/2017. Ngày 01/9/2017 thay thế biện pháp tạm giam bằng cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Đình Vĩnh L - Sinh ngày 02/3/2001 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: 64 Ph, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Học sinh. Trình độ văn hóa : 9/12. Con ông Nguyễn Đình H (s) và bà Huỳnh Thị Bích Ng (s). Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ thứ 3.

- Tiền án, tiền sự : Chưa

Bị cáo tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

6. Trần Thành Tr - Sinh ngày 20/01/2000 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: K266/H79/05 H, phường B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Học sinh. Trình độ văn hóa : 11/12. Con ông Trần Th (s) và bà Tường Thị H (s) . Gia đình có 02 anh em. Bị cáo là con thứ nhất.

- Tiền án, tiền sự : Chưa

Bị cáo tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **Trần Hữu B**: Ông **Trần Hữu Th** - sinh năm: 1975 ; Địa chỉ : thành phố Hồ Chí Minh và bà **Trần Thị Cẩm L** - sinh năm: 1974 ; Địa chỉ : 60/01 Ph, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, là cha mẹ của bị cáo B. Bà L ủy quyền cho ông **Trần Văn C** - sinh năm 1954 và bà **Phan Thị Minh L** - sinh năm năm 1954 ; Cùng địa chỉ : 60/01 Ph, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, là ông bà ngoại của bị cáo B. Bà L ủy quyền cho ông C tham gia tố tụng (Giấy ủy quyền lập ngày 07/9/2017),(có mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **Võ Trung Nh**: Bà **Võ Ni N** - sinh năm: 1974 ; Địa chỉ : K206/25 Đ, tổ 06D, phường Th, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, là mẹ của bị cáo Nh, (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **Lê Hoàng Minh T** : Ông **Lê Văn Nh** - sinh năm : 1974 và bà **Huỳnh Thị Hạ L** - sinh năm: 1974 ; Cùng địa chỉ : K408/H16/25 H, phường B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, là cha mẹ của bị cáo T. Ông Nhất ủy quyền cho bà Lan tham gia tố tụng tại phiên tòa (Giấy ủy quyền lập ngày 07/9/2017),(có mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **Nguyễn Trường Nguyên Ph** : Ông **Nguyễn Tấn P** - sinh năm : 1955 và bà **Lê Thị M** - sinh năm: 1960.Cùng địa chỉ :

K68/11 Ng, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, là cha mẹ của bị cáo Ph. Bà M (vắng mặt không lý do), ông P (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **Nguyễn Đình Vĩnh L** : Ông **Nguyễn Đình H** - sinh năm : 1967 và bà **Huỳnh Thị Bích Ng**- sinh năm: 1966 ; Cùng địa chỉ : 64 Ph, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, là cha mẹ của bị cáo L. Ông H ủy quyền cho bà N tham gia tố tụng (Giấy ủy quyền lập ngày 15/9/2017), (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **Trần Thành Tr** : Ông **Trần Th** - sinh năm :1964 và bà **Tường Thị H** : sinh năm: 1968 ;cùng địa chỉ : K266/H79/05 H, phường B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, là cha mẹ của bị cáo Tr. Ông Th ủy quyền cho bà H tham gia tố tụng (Giấy ủy quyền lập ngày 11/9/2017),(có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo **Trần Hữu B**: Ông **Ông Quốc C** - Luật sư cộng tác viên của Trung T Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo **Võ Trung Nh** : Bà **Trần Thị Thùy V** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung T Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng,(có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo **Lê Hoàng Minh T** : Bà **Hoàng Thị Hoài Ph** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung T Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng,(có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Trường Nguyên Ph** : Ông **Ông Quốc C** - Luật sư cộng tác viên của Trung T Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng,(có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Đình Vĩnh L** : Ông **Nguyễn Thành Đ** - Luật sư cộng tác viên của Trung T Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo **Trần Thành Tr** : Bà **Lê Thị Hồng Th** - Luật sư cộng tác viên của Trung T Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, (có mặt).

* Người bị hại :

- Bà **Lý Thị Bạch V** - sinh năm: 1977; Địa chỉ: Tổ 28, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: K268/40 Tr, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- Bà **Nguyễn Đôn Ái Nh** - sinh năm: 1975; Địa chỉ: 06 Th, phường Th, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà **Đỗ Thị Thu Th** - sinh năm: 1978; Địa chỉ: 15A Th, phường Th, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- Ông **Phan Văn Anh Q** - sinh năm: 1970; Địa chỉ: 21 Th, phường Th, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- Ông **Vũ Hồng H** - sinh năm:1975; Địa chỉ: 37 Th, phường Th, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, (có mặt).

- Ông **Phạm Phú Đ** - sinh năm: 1968; Địa chỉ: K91 Ng, tổ 07, phường Th, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- Bà **Đào Thị Huyền Ng** - sinh năm: 1984; Địa chỉ: 334/19A Th, tổ 1C, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- Bà **Đặng Thị Minh D** - sinh năm: 1982; Địa chỉ: K02/17 B, phường Th, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở: số 08/12 Tr, phường H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, (có mặt).

- Ông **Đặng Công H** - sinh năm: 1968; Địa chỉ: 03 Đ, phường Th, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- Ông **Phùng Tấn Th** - sinh năm: 1977; Địa chỉ: 22 Đ, tổ 32B, phường Th, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- Ông **Trần L** - sinh năm: 1972; Địa chỉ: 58 Đ, phường Th, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Em **Võ Thành C** - sinh ngày 08/3/2002; Người đại diện hợp pháp: Ông **Võ Văn Th** - sinh năm 1974 và bà **Nguyễn Kim Lan** - sinh năm 1979; Cùng địa chỉ: 196/9 Bạch Đằng, Đà Nẵng. Em Công và bà Lan (có mặt), ông Thành (vắng mặt không lý do).

- Em **Hà Phước D** - sinh ngày 09/10/2001; Người đại diện hợp pháp: Ông **Hà Phước L** - sinh năm 1975 và bà **Trần Thị Thi Th** - sinh năm 1975; Cùng địa chỉ: Lô 23 Đ, quận S, thành phố Đà Nẵng. Em D và ông L (có mặt), bà Th (vắng mặt không lý do).

- Em **Hồ Quốc Đ** - sinh ngày 07/11/2001; Người đại diện hợp pháp: Ông **Hồ Phước H** - sinh năm 1977 và bà **Nguyễn Thị Hoài A** - sinh năm 1982; Cùng địa chỉ: K18/8 Tr, tổ 04 phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Em Đ và ông H (có mặt), bà A (vắng mặt không lý do).

- Ông **Huỳnh Minh S** - sinh năm 1974; Địa chỉ: 34/19A Th, Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- **Công ty cổ phần xây dựng B**; Địa chỉ: 32 L, Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- **Công ty Bảo hiểm M Đà Nẵng**; Địa chỉ: 161 Ng, Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- **Công ty Bảo hiểm T Đà Nẵng**; Địa chỉ: Tầng 1 tòa nhà 393 Tr, H, Hải Châu, Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- Ông **Trương Quang T** - sinh năm 1969; Địa chỉ: 06 Th, Đà Nẵng, (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Công ty TNHH MTV Kim Hoàng L**; Địa chỉ: 35 Th, Th, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- Ông **Bùi Quang Th**- sinh năm 1973 - Địa chỉ: Tổ 86A phường H, quận Liên Chiểu. thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- **Công ty Bảo hiểm P Đà Nẵng**; Địa chỉ: 126 Ng, Đà Nẵng, (vắng mặt không lý do).

- Ông **Hà Phước L** - sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ 44 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, (có mặt).

- Ông **Trần Th** - sinh năm 1964; Địa chỉ: K266/H79/05 H, tổ 19 phường B, quận Hải Châu, Đà Nẵng,(có mặt).

- Ông **Nguyễn Tấn P** - sinh năm : 1955 ; Địa chỉ : K68/11 Ng, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, (có mặt).

- Bà **Nguyễn Kim L** - sinh năm 1979 ; Địa chỉ : 196/9 B, phường Ph, quận Hải Châu, Đà Nẵng, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 21.5.2017, Trần Hữu B rủ cả nhóm gồm Nguyễn Trường Nguyên Ph, Lê Hoàng Minh T, Võ Trung Nh, Nguyễn Đình Vĩnh L, Trần Thành Tr, Võ Thành C, Hà Phước D và Hồ Quốc Đ đi dạo chơi. Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda 67, màu đen, BKS: 43KB-1881 đi một mình, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen, BKS: 37B1-707.01 chở T, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, BKS: 43X5-4788 chở Đ, Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, BKS: 43K1-244.00 chở Nh và D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter V, màu xám, BKS: 43H6-1667 chở B xuất phát từ ngã tư đường Ô – Nguyễn Văn L, đi qua Cảng cá Sơn Trà để đổ xăng rồi qua cầu T, quay về quận Hải Châu. Khi qua cầu T hướng về quận Liên Chiểu 1km thì B nảy sinh ý định đập kính xe ô tô đậu bên đường nên rủ cả nhóm cùng tham gia, cả nhóm đồng ý và đi theo. B bảo D vòng xe lại qua dãy phân cách đi ngược về hướng cầu T. Khi vừa vòng xe qua, đến trước trường tiểu học Đinh Bộ Lĩnh trên đường Nguyễn Tất Thành thì thấy trên vỉa hè có sẵn một đồng gạch nên B nhảy xuống nhặt 01 viên gạch ném vào kính chắn gió phía sau của 01 xe ô tô màu đen (04 chỗ, không rõ BKS). Nh cũng nhảy xuống nhặt 01 viên gạch ném kính chắn gió phía sau của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu vàng, BKS: 43A-031.43 của bà Lý Thị Bạch V đang đỗ trên vỉa hè làm vỡ kính.

Sau đó, cả nhóm tiếp tục chạy vào đường Thanh Hải, nhìn thấy 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Tucson, màu đỏ, BKS: 43A-224.31 của bà Nguyễn Đôn Ái Nh đỗ trên đường, B ném 01 viên gạch vào kính chắn gió phía sau làm vỡ kính. Đi đến 01 đoạn khoảng 10 mét, thấy xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris màu trắng, BKS: 43A-

115.38 của bà Đỗ Thị Thu Th thì T, Nh và Đ dùng gạch ném vào phía trước chiếc xe này. T ném trúng vào kính chắn gió phía trước làm vỡ kính, Đ ném vào nắp capo trước và Nh ném trúng vào hông xe bên tài làm trầy xước. Đi thêm 01 đoạn, B, Nh và T mỗi người cầm 1 viên gạch ném trúng vào kính chắn gió phía trước làm vỡ kính xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, màu đen, BKS: 43A-268.55 của ông Phan Văn Anh Q, B tiếp tục ném nửa viên gạch trúng vào nắp hông sau xe. Cả nhóm tiếp tục chạy 01 đoạn khoảng 50 mét thì thấy xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, màu xám, BKS: 43A-240.88 của ông Vũ Hồng H, B cầm 01 viên gạch ném trúng vào nắp capo xe, Đ ném 01 viên gạch trúng vào kính chắn gió phía trước xe làm vỡ kính. Sau đó, cả nhóm chạy ra đường Nguyễn Tất Thành, thấy xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit, màu trắng, BKS: 43B-024.30 của ông Phạm Phú Đ đang đỗ trên đường, Nh nhảy xuống nhặt 01 cục đá xanh gần đó ném vỡ kính bên hông cửa trước tài xế. Sau đó, cả nhóm đi xuống cầu T thì xe của Ph hết xăng nên C chở Đ đi mua xăng giúp. Đỗ xăng xong, Nh và Ph đổi tài, Nh chở Ph. Cả nhóm quay ngược về quận Thanh Khê (đường Nguyễn Tất Thành) để B, Ph và Đ nhặt thêm gạch. Khi đi xuống khỏi trường Đinh Bộ Lĩnh khoảng 100 mét, thấy xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla, màu đen, BKS 43A-124.03 của bà Đào Thị Huyền Ng thì B và Đ, mỗi người ném 01 viên gạch vào kính chắn gió phía sau, làm vỡ kính chắn gió phía sau và kính chắn gió phía trước, hư hỏng tappi trần. Chạy thêm khoảng 200 mét, thấy xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Spark, màu đỏ, BKS: 43A-157.50 của bà Đặng Thị Minh D đỗ trên đường, Đ dùng gạch ném vỡ kính chắn gió phía sau xe. Sau đó, cả nhóm tiếp tục di chuyển qua đường Đinh Công Tráng, vì còn ít gạch nên B rủ Ph nhặt thêm gạch xây dựng ở gần đó. Nhặt gạch xong, nhìn thấy chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Laser, màu đen, BKS: 43A-087.20 của ông Đặng Công H đang đỗ trên đường, Ph cầm viên gạch ném vỡ cụm đèn sau bên trái xe. Chạy thêm khoảng 10 mét, thấy xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Cruze, màu đen, BKS: 43A-147.32 của ông Phùng Tấn Th đỗ trên đường, B ném 01 viên gạch trúng vào vành khung phía trước trên nóc xe bên tài và Đ ném 01 viên gạch làm trầy xước gương chiếu hậu và cửa trước bên tài. Đi thêm khoảng 50 mét, thấy xe ô tô nhãn hiệu Kia Rio, màu nâu, BKS: 43A-223.41 của ông Trần L đỗ trên đường, B cầm 01 viên gạch loại 06 lỗ và Ph cầm 01 viên gạch thể xây dựng ném vỡ kính chắn gió phía sau. Sau đó, cả nhóm tiếp tục di chuyển qua đường Ngô Quyền, thuộc quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thì B cầm gạch ném vào xe ô tô loại 4 chỗ, màu đen (không rõ BKS) đang đỗ trên vỉa hè làm vỡ kính chắn gió phía sau, rồi vứt bỏ số gạch còn lại trên vỉa hè đường Ngô Quyền và cả nhóm đi qua cầu sông Hàn để đi về.

Đến ngày 23.5.2017, B, T, L, Duy, Công và Đ bàn bạc mua các B sơn dạng xịt về nhà L thay đổi màu sơn xe của xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS: 37B1-707.01 từ màu đen sang màu xanh dương; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter V, BKS: 43H6-1667 từ màu xám sang màu xanh để tránh bị phát hiện.

Qua điều tra, các bị cáo Trần Hữu B, Nguyễn Trường Nguyên Ph, Lê Hoàng Minh T, Võ Trung Nh, Nguyễn Đình Vĩnh L và Trần Thành Tr khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên (Bút lục số: 363-368; 373; 412-417; 457-462; 507-514; 537-544; 548; 567-572; 576; 577).

** Tang vật thu giữ:*

- 01 xe mô tô hiệu Cavalry, nhãn hiệu Wave, màu xanh, BKS: 37B1-707.01; số khung: UMAXT-1852, số máy: 52FMH-018520;

- 01 xe mô tô hiệu Mangostin, nhãn hiệu Dream, màu nâu, BKS: 43K1-244.00; số khung: VDGDCG013DG006226, số máy: VDG1P50FMG3006226;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter V, màu xanh, BKS: 43H6-1667; số khung: 17934, số máy: 17934;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda 67, màu đen, BKS: 43KB-1881; số khung: 278527, số máy: 259824 (Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần Thái);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen đỏ, BKS: 43X5-4788; số khung: 662825, số máy: 5266562;

- 06 viên gạch lát vỉa hè bằng bê tông, kích thước (23x14) cm;

- 01 viên gạch lát vỉa hè bằng bê tông, kích thước (13x14) cm;

- 02 viên gạch lát vỉa hè bằng bê tông, kích thước (13x22) cm;

- 01 viên gạch xây dựng loại 06 lỗ, kích thước (20x10x7) cm;

- 01 viên gạch xây dựng loại gạch thẻ, kích thước (20x10x4) cm.

(Bút lục số: 12; 13; 26-29; 190; 278-281; 374)

* Theo Bản Kết luận định giá tài sản số 57; 58/KL-HĐĐG ngày 25.5.2017, số 60/KL-HĐĐG ngày 31.5.2017 và số 68/KL-HĐĐG ngày 14.6.2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng thì tổng thiệt hại của 09 chiếc xe ô tô bị đập phá làm hư hỏng trên địa bàn quận Hải Châu vào ngày 21.5.2017 là 82.819.000 đồng. Trong đó, vết trầy xước ở cửa sau bên phụ của xe ô tô BKS: 43A-240.88 có thiệt hại là 1.210.000 đồng, ông Vũ Hồng H khai là do tự mình gây ra trong quá trình sử dụng nên thiệt hại còn lại là 81.609.000 đồng.

* Theo Bản kết luận định giá tài sản ngày 29.5.2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng thì tổng thiệt hại của 02 xe ô tô BKS: 43A-031.43 và BKS:43A-124.03 là 19.580.000 đồng.

Tổng số thiệt hại của 11 chiếc xe ô tô là 101.189.000 đồng.

(Bút lục số: 51-56; 58)

** Về dân sự:*

- Gia đình bị cáo Trần Hữu B đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền 16.900.000 đồng;

- Gia đình bị can Võ Trung Nh đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền 10.800.000 đồng;

- Gia đình bị cáo Lê Hoàng Minh T đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền 21.703.010 đồng;
- Gia đình bị cáo Nguyễn Trường Nguyên Ph đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền 17.900.000 đồng;
- Gia đình bị cáo Trần Thành Tr đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền 15.900.000 đồng;
- Gia đình bị cáo Nguyễn Đình Vĩnh L đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền 4.500.000 đồng;
- Gia đình Võ Thành C đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền 13.900.000 đồng;
- Gia đình Hà Phước D đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền 13.900.000 đồng;
- Gia đình Hồ Quốc Đ đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền 3.000.000 đồng.

Các bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

(Bút lục số: 60; 114; 128; 147; 222-250)

Tại bản Cáo trạng số 60/CT- VKS ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát Nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo về tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 143 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 143, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69, Điều 74 và Điều 60 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Hữu B mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 143, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69, Điều 74 và Điều 60 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Võ Trung Nh mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 143, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69, Điều 74 và Điều 60 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lê Hoàng Minh T mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 143, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69, Điều 74 và Điều 60 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Nguyên Ph mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 143, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69 và Điều 73 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Vĩnh L mức án 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 143, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69 và Điều 73 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Thành Tr mức án 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt vấn đề giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy các viên gạch dùng ném các xe ô tô.

- Tại phiên tòa, Luật sư Ông Quốc C bào chữa cho bị cáo B và bị cáo Ph phát biểu luận cứ bào chữa thống nhất với việc truy tố các bị cáo về tội danh và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo B mức án thấp hơn lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đối với bị cáo Ph, đề nghị HĐXX áp dụng thêm Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 1999 cho bị cáo Ph được áp dụng biện pháp tư pháp là giáo dục tại xã, phường nơi bị cáo Ph đang cư trú.

Tại phiên tòa, trợ giúp viên pháp lý - bà Trần Thị Thùy V bào chữa cho bị cáo Nh phát biểu luận cứ bào chữa thống nhất với việc truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị HĐXX áp dụng thêm Nghị quyết 144/2016/QH13 của Quốc hội ngày 29/6/2016, công văn 276/2016/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án Nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nh mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, trợ giúp viên pháp lý - bà Hoàng Thị Hoài Ph bào chữa cho bị cáo T phát biểu luận cứ bào chữa thống nhất với việc truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị HĐXX áp dụng thêm Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 1999 để xem xét cho bị cáo T được áp dụng biện pháp tư pháp là giáo dục tại xã, phường nơi bị cáo T đang cư trú.

Tại phiên tòa, Luật sư Nguyễn Thành Đ bào chữa cho bị cáo L phát biểu luận cứ bào chữa thống nhất với việc truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị HĐXX áp dụng thêm Nghị quyết 144/2016/QH13 của Quốc hội ngày 29/6/2016, công văn 276/2016/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án Nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo L như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Luật sư Lê Thị Hồng Th bào chữa cho bị cáo Tr phát biểu luận cứ bào chữa thống nhất với việc truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị HĐXX áp dụng thêm Nghị quyết 144/2016/QH13 của Quốc hội ngày 29/6/2016, công văn 276/2016/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án Nhân dân tối cao hướng dẫn

một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Tr như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

* Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng:

- Bị cáo B: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, rất hối hận. Bị cáo xin lỗi gia đình và người bị hại. Xin HĐXX cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng.

- Bị cáo Nh: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, rất hối hận. Bị cáo xin lỗi gia đình và người bị hại. Xin HĐXX cho bị cáo được án treo để bị cáo về giúp đỡ gia đình.

- Bị cáo T: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, rất hối hận. Bị cáo xin lỗi gia đình và người bị hại. Xin HĐXX cho bị cáo được về để đi học.

- Bị cáo Ph: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, rất hối hận. Bị cáo xin lỗi gia đình và người bị hại. Xin HĐXX cho bị cáo được ở ngoài để đi học.

- Bị cáo L: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, rất hối hận. Bị cáo xin lỗi gia đình và người bị hại. Xin HĐXX cho bị cáo được ở ngoài để được đi học lại.

- Bị cáo Tr: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, rất hối hận. Bị cáo xin lỗi gia đình và người bị hại. Xin HĐXX cho bị cáo được ở ngoài để được đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Đà Nẵng, Viện kiểm sát Nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho các bị cáo, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Trần Hữu B, Võ Trung Nh, Lê Hoàng Minh T, Nguyễn Trường Nguyên Ph, Nguyễn Đình Vĩnh L và Trần Thành Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 21.5.2017, Trần Hữu B, Võ Trung Nh, Lê Hoàng Minh T, Nguyễn Trường Nguyên Ph, Nguyễn Đình Vĩnh L, Trần Thành Tr, Hồ Quốc Đạt, Võ Thành Công và Hà Phước Duy đã có hành vi rủ nhau dùng gạch ném làm hư hỏng kính và 1 số bộ phận khác của 11 xe ô tô đang đỗ trên vỉa hè và

lòng đường Nguyễn Tất Thành, Thanh Hải và Đinh Công Tráng, thành phố Đà Nẵng. Tổng giá trị 11 xe ô tô bị hư hỏng là 101.189.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 143 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án thì thấy: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Các bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, nhưng không lo học tập, lao động trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà lại rủ nhau thực hiện hành vi phạm tội. Lợi dụng lúc đêm khuya, đường phố ít người qua lại, các bị cáo rủ nhau dùng các viên gạch ném vào các xe ô tô đậu trên vỉa hè và lòng đường Nguyễn Tất Thành, Thanh Hải và Đinh Công Tráng, thành phố Đà Nẵng làm hư hỏng 11 xe ô tô, thiệt hại 101.189.000 đồng. Ngoài ra, đến ngày 23.5.2017, B, T, L, D, C và Đ bàn bạc mua các B sơn dạng xịt về nhà L thay đổi màu sơn xe của xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS: 37B1-707.01 từ màu đen sang màu xanh dương; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter V, BKS: 43H6-1667 từ màu xám sang màu xanh để tránh bị phát hiện.

Xét hành vi của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Trần Hữu B là người nảy sinh ý định đập kính xe ô tô đậu bên đường nên đã rủ đồng bọn tham gia. Bị cáo ngồi sau xe Yamaha Jupiter V, màu xám, biển BKS: 43H6-1667 do Hà Phước D điều khiển. Bị cáo đã cùng đồng bọn dùng các viên gạch ném được ở vỉa hè, đập vỡ làm hư hỏng 11 xe ô tô, thiệt hại 101.189.000 đồng. Trong đó bị cáo trực tiếp dùng các viên gạch ném vào 06 xe ô tô, cụ thể như sau:

- Ném vào kính chắn gió phía sau làm vỡ kính 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Tucson, màu đỏ, BKS: 43A-224.31 của bà Nguyễn Đôn Ái Nh.

- Ném trúng vào kính chắn gió phía trước và nắp hông sau xe làm vỡ kính xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, màu đen, BKS: 43A-268.55 của ông Phan Văn Anh Q,

- Ném trúng vào nắp capo xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, màu xám, BKS: 43A-240.88 của ông Vũ Hồng H.

- Ném vào kính chắn gió phía sau, làm vỡ kính chắn gió phía sau và kính chắn gió phía trước, hư hỏng tappi trần xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla, màu đen, BKS 43A-124.03 của bà Đào Thị Huyền Ng.

- Ném vào vành khung phía trước trên nóc xe bên tài xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Cruze, màu đen, BKS: 43A-147.32 của ông Phùng Tấn Th đỗ trên đường làm trầy xước gương chiếu hậu và cửa trước bên tài.

- Ném vào kính chắn gió phía sau làm vỡ kính chắn gió phía sau xe ô tô nhãn hiệu Kia Rio, màu nâu, BKS: 43A-223.41 của ông Trần L đỗ trên đường.

Hành vi của bị cáo B là nghiêm trọng, không những xâm phạm vào quyền sở hữu của người khác, mà còn gây mất trật tự xã hội, gây hoang mang lo lắng cho

quần chúng Nh dân. Trong vụ án này bị cáo là người khởi xướng và là người tham gia tích cực nhất. HĐXX thấy cần phải xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, hình phạt mà bị cáo phải chịu là cao nhất so với đồng bọn, HĐXX thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Xét hành vi của bị cáo Võ Trung Nh thì thấy: Bị cáo Võ Trung Nh ngồi sau xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, BKS: 43K1-244.00 do bị cáo Nguyễn Trường Nguyên Ph điều khiển. Sau khi nghe bị cáo B rú đạp kính xe ô tô, bị cáo đã đồng ý. Bị cáo đã cùng đồng bọn dùng các viên gạch kiếm được ở vỉa hè, đập vỡ làm hư hỏng 11 xe ô tô, thiệt hại 101.189.000 đồng. Trong đó bị cáo đã trực tiếp dùng các viên gạch kiếm được ở vỉa hè, trực tiếp ném vào 04 xe ô tô, cụ thể như sau:

- Ném vào kính chắn gió phía sau của 01 xe ô tô Toyota màu vàng BKS 43A-031.43 của bà Lý Thị Bạch V.

- Ném vào hông xe bên tài làm trầy xước xe ô tô Toyota Yaris màu trắng, BKS: 43A-115.38 của bà Đỗ Thị Thu Th.

- Ném trúng vào kính chắn gió phía trước làm vỡ kính xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, màu đen, BKS: 43A-268.55 của ông Phan Văn Anh Q,

- Ném cục đá xanh vỡ kính bên hông cửa trước tài xế xe Ford Transit màu trắng, BKS: 43B.024.30 của ông Phạm Phú Đ.

- Xét hành vi của bị cáo Lê Hoàng Minh T thì thấy: Bị cáo Lê Hoàng Minh T ngồi sau xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen, BKS: 37B1-707.01 do bị cáo Đinh Vĩnh L điều khiển. Sau khi nghe bị cáo B rú đạp kính xe ô tô, bị cáo đã đồng ý. Bị cáo đã cùng đồng bọn dùng các viên gạch kiếm được ở vỉa hè, đập vỡ làm hư hỏng 11 xe ô tô, thiệt hại 101.189.000 đồng. Bị cáo đã trực tiếp dùng viên gạch kiếm được ở vỉa hè, trực tiếp ném vào 02 xe ô tô, cụ thể như sau:

- Ném vào hông xe bên tài làm trầy xước xe ô tô Toyota Yaris màu trắng, BKS: 43A-115.38 của bà Đỗ Thị Thu Th.

- Ném trúng vào kính chắn gió phía trước làm vỡ kính xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, màu đen, BKS: 43A-268.55 của ông Phan Văn Anh Q.

- Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Trường Nguyên Ph thì thấy: Bị cáo Nguyễn Trường Nguyên Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, BKS: 43K1-244.00 chở bị cáo Võ Trung Nh ngồi sau. Sau khi nghe bị cáo B rú đạp kính xe ô tô, bị cáo đã đồng ý. Bị cáo đã cùng đồng bọn dùng các viên gạch kiếm được ở vỉa hè, đập vỡ làm hư hỏng 11 xe ô tô, thiệt hại 101.189.000 đồng. Trong đó bị cáo trực tiếp dùng các viên gạch kiếm được ở vỉa hè, trực tiếp ném vào 02 xe ô tô, cụ thể như sau:

- Ném vỡ cụm đèn sau bên trái xe Ford Laser màu đen, BKS: 43A-087.20 của ông Đặng Công H.

- Ném gạch thẻ làm vỡ kính chắn gió phía sau xe Kia Rio màu nâu, BKS: 43A- 223.41 của ông Trần L.

- Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Đình Vĩnh L thì thấy: Bị cáo Nguyễn Đình Vĩnh L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen, BKS: 37B1-707.01 chở bị cáo Lê Hoàng Minh T ngồi sau. Sau khi nghe bị cáo B rú đạp kính xe ô tô, bị cáo đã đồng ý. Tuy bị cáo không trực tiếp dùng gạch ném vào xe ô tô nào nhưng bị cáo đã cùng đồng bọn có hành vi rú nhau dùng các viên gạch ném làm hư hỏng kính và 1 số bộ phận khác của 11 xe ô tô đang đỗ trên vỉa hè và lòng đường Nguyễn Tất Thành, Thanh Hải và Đinh Công Tráng, thành phố Đà Nẵng. Tổng giá trị 11 xe ô tô bị hư hỏng là 101.189.000 đồng.

- Xét hành vi của bị cáo Trần Thành Tr thì thấy: Bị cáo Trần Thanh Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda 67, màu đen, BKS: 43KB-1881. Sau khi nghe bị cáo B rú đạp kính xe ô tô, bị cáo đã đồng ý. Tuy bị cáo không trực tiếp dùng gạch ném vào xe ô tô nào nhưng bị cáo đã cùng đồng bọn có hành vi rú nhau dùng các viên gạch ném làm hư hỏng kính và 1 số bộ phận khác của 11 xe ô tô đang đỗ trên vỉa hè và lòng đường Nguyễn Tất Thành, Thanh Hải và Đinh Công Tráng, thành phố Đà Nẵng. Tổng giá trị 11 xe ô tô bị hư hỏng là 101.189.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Nh, T, Ph, L và Trí là nghiêm trọng, không những xâm phạm vào quyền sở hữu của người khác, mà còn gây mất trật tự xã hội, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng Nh dân. HĐXX thấy cần phải xử các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo, hình phạt mà các bị cáo phải chịu thấp hơn bị cáo B.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo B, Nh, T, Ph, L và Trí khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải. Gia đình các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tại phiên tòa người bị hại là ông Vũ Hồng H và bà Đặng Thị Minh D xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đối với những người bị hại khác vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra những người này đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, khi phạm tội các bị cáo chưa thành niên; bị cáo Ph có ông bà nội có công với cách mạng, có cha ruột là được nhà nước tặng huân chương lao động hạng 3, bị cáo T có ông bà nội có công với cách mạng, gia đình bị cáo Nh có hoàn cảnh khó khăn, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự. HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

Đối với các bị cáo Nh, Ph, T đều có nơi cư trú rõ ràng, có Nh thân tốt. Hiện nay bị cáo Ph đang học lớp 12 tại trường PTTH Q, thành phố Đà Nẵng; bị cáo T đang học lớp 12 tại trường PTTH L, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam; bị cáo Nh gia đình có hoàn cảnh khó khăn, trước khi bị bắt bị cáo làm phụ hồ để giúp đỡ gia đình nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà giao về địa Ph nơi cư

trú để giám sát cũng đảm bảo răn đe và phòng ngừa tội phạm, thể hiện tính khoan hồng, Nh đạo của pháp luật.

Xét thấy các bị cáo L và Trí đều có nơi cư trú rõ ràng, có Nh thân tốt, bản thân các bị cáo cũng không trực tiếp dùng gạch ném vào các xe ô tô làm hư hỏng tài sản của người bị hại. Hiện nay bị cáo Tr đang học lớp 12 tại trường PTTH L, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà giao về địa Ph nơi cư trú để cải tạo không giam giữ cũng đảm bảo răn đe và phòng ngừa tội phạm, thể hiện tính khoan hồng, Nh đạo của pháp luật.

- Tại phiên tòa, Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo Trần Hữu B được hưởng Điều 60 của Bộ luật hình sự. HĐXX thấy lời đề nghị này không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo B, không đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm nên không thống nhất lời đề nghị này.

- Tại phiên tòa các luật sư, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo Trần Hữu B, Nguyễn Trường Nguyên Ph, Lê Hoàng Minh T, Võ Trung Nh phát biểu luận cứ bào chữa và đề nghị HĐXX áp dụng thêm Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 1999, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, điểm x khoản Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 144/2016/QH13 của Quốc hội ngày 29/6/2016, công văn 276/2016/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án Nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt các bị cáo Trần Hữu B và Võ Trung Nh mức án nhẹ hơn đề nghị của Viện kiểm sát; cho các bị cáo Nguyễn Trường Nguyên Ph và Lê Hoàng Minh T được áp dụng biện pháp tư pháp là giáo dục tại xã phường nơi các bị cáo đang cư trú. HĐXX thấy các lời đề nghị này không tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo B, Ph, T và Nh, không đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm nên không thống nhất các lời đề nghị này.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Gia đình bị cáo Trần Hữu B đã bồi thường thiệt hại cho các người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với tổng số tiền 16.900.000 đồng;

- Gia đình bị cáo Lê Hoàng Minh T đã bồi thường thiệt hại cho các người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với tổng số tiền 21.703.010 đồng;

- Gia đình bị cáo Nguyễn Trường Nguyên Ph đã bồi thường thiệt hại cho cho các người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với tổng số tiền 17.900.000 đồng;

- Gia đình bị can Võ Trung Nh đã bồi thường thiệt hại cho cho các người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với tổng số tiền 10.800.000 đồng;

- Gia đình bị cáo Trần Thành Tr đã bồi thường thiệt hại cho cho các người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với tổng số tiền 15.900.000 đồng;

- Gia đình bị cáo Nguyễn Đình Vĩnh L đã bồi thường thiệt hại cho cho các người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với tổng số tiền 4.500.000 đồng;

- Gia đình Võ Thành C đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền 13.900.000 đồng;

- Gia đình Hà Phước D đã bồi thường thiệt hại cho cho các người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với tổng số tiền 13.900.000 đồng;

- Gia đình Hồ Quốc Đ đã bồi thường thiệt hại cho cho các người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với tổng số tiền 3.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, chỉ có ông H và bà D có mặt, các người bị hại khác và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nhưng quá trình điều tra thể hiện: Bà Đỗ Thị Thu Th đã nhận 3.400.000 đồng ; Công ty bảo hiểm M Đà Nẵng nhận 5.900.000 đồng; Công ty bảo hiểm T nhận 6.100.000 đồng ; ông Phan Văn Anh Q nhận 51.092.000 đồng ; bà Đào Thị Huyền Ng nhận 22.100.000 đồng ; ông Nguyễn Phú Đ nhận 2.900.000 đồng ; ông Đặng Công H nhận 2.500.000 đồng ; ông Phùng Tấn Th nhận 2.500.000 đồng ; bà Lý Thị Bạch V nhận 2.400.000 đồng ; Ông Vũ Hồng H nhận 10.200.000 đồng, bà Đặng Thị Minh D nhận 4.600.000 đồng ; Công ty bảo hiểm P Đà Nẵng nhận 4.811.010 đồng. HĐXX thấy đây là số tiền do các bị cáo gây thiệt hại cho những người này, việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên cần được chấp nhận là phù hợp với Điều 42 của Bộ luật hình sự.(Đã nhận xong). Do những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

* Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 06 viên gạch lát vỉa hè bằng bê tông, kích thước (23x14)cm; 01 viên gạch lát vỉa hè bằng bê tông, kích thước (13x14)cm; 02 viên gạch lát vỉa hè bằng bê tông, kích thước (13x22)cm; 01 viên gạch xây dựng loại 06 lỗ, kích thước (20x10x7)cm và 01 viên gạch xây dựng loại gạch thẻ, kích thước (20x10x4) cm là vật không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với Võ Thành C, Hà Phước D và Hồ Quốc Đ là đồng phạm trong vụ án. Tuy nhiên, các đối tượng này chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đề nghị Chủ tịch UBND phường nơi các đối tượng cư trú xem xét áp dụng biện pháp Giáo dục tại xã, phường là có căn cứ.

Đối với chiếc xe ô tô màu đen trên đường Nguyễn Tất Thành và xe ô tô màu đen trên đường Ngô Quyền, Nguyễn Hữu B khai nhận có dùng gạch ném gây hư hỏng nhưng chưa xác định được người bị hại, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS: 37B1-707.01 màu xanh; xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, BKS: 43K1-244.00; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter V, BKS: 43H6-1667 từ màu xanh và xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen đỏ, BKS: 43X5-488 chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Hữu B, Võ Trung Nh, Lê Hoàng Minh T, Nguyễn Trường Nguyên Ph, Nguyễn Đình Vĩnh L, Trần Thành Tr phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 143, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu B 07 (bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 25/5/2017.

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 143, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69, Điều 74 và Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Trung Nh 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Trung Nh về UBND phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 143, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69, Điều 74 và Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng Minh T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Hoàng Minh T về UBND phường B Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

4. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 143, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69, Điều 74 và Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường Nguyên Ph 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trường Nguyên Ph về UBND phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

5. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 143, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69, Điều 74, Điều 31 và Điều 73 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Vĩnh L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao cho UBND phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng giám sát, giáo dục bị cáo L trong thời gian chấp hành án.

6. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 143, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69, Điều 74, Điều 31 và 73 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh Tr 06 (sáu) tháng tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao cho UBND phường B Hiên, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng giám sát, giáo dục bị cáo Tr trong thời gian chấp hành án.

7. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự.

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của gia đình các bị cáo Trần Hữu B, Võ Trung Nh, Lê Hoàng Minh T, Nguyễn Trường Nguyên Ph, Nguyễn Đình Vĩnh L, Trần Thành Tr về việc liên đới bồi thường cho những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như sau:

- + Bà Đỗ Thị Thu Th : 3.400.000 đồng;
- + Công ty bảo hiểm M Đà Nẵng : 5.900.000 đồng;
- + Công ty bảo hiểm T : 6.100.000 đồng ;
- + Ông Phan Văn Anh Q : 51.092.000 đồng ;
- + Bà Đào Thị Huyền Ng : 22.100.000 đồng ;
- + Ông Nguyễn Phú Đ : 2.900.000 đồng ;
- + Ông Đặng Công H : 2.500.000 đồng ;
- + Ông Phùng Tấn Th : 2.500.000 đồng ;
- + Bà Lý Thị Bạch V : 2.400.000 đồng ;
- + Ông Vũ Hồng H : 10.200.000 đồng,
- + Bà Đặng Thị Minh D : 4.600.000 đồng ;
- + Công ty bảo hiểm P Đà Nẵng : 4.811.010 đồng.

(Đã nhận tiền bồi thường xong).

8. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy 06 viên gạch lát vỉa hè bằng bê tông, kích thước (23x14)cm; 01 viên gạch lát vỉa hè bằng bê tông, kích thước (13x14)cm; 02 viên gạch lát vỉa hè bằng bê tông, kích thước (13x22)cm; 01 viên gạch xây dựng loại 06 lỗ, kích thước (20x10x7)cm và 01 viên gạch xây dựng loại gạch thẻ, kích thước (20x10x4) cm.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 8 năm 2017.

9. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Hữu B, Nguyễn Trường Nguyên Ph, Lê Hoàng Minh T, Võ Trung Nh, Nguyễn Đình Vĩnh L, Trần Thành Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hải Châu;
- Công an Q. Hải Châu;
- TANDTPĐN;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Hồng Loan